TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 128/2024/HS-ST Ngày 29/8/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Dinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 05/02/1994 tại huyện A, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Phạm Thị S, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 134/QĐ-XPVPHC ngày 09/6/2018 của Công an huyện Thái Thụy, H bị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản. Ngày 18/6/2018, đã nộp tiền phạt; Tại Bản án số 42/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 04/02/2021, H chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 24/7/2020 thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/5/2024 đến ngày 31/5/2024 chuyển tạm giam đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình *(Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa).*

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; *(Vắng mặt)*

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971; *(Vắng mặt)*

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện A, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/5/2024, Nguyễn Xuân H đi bộ từ nhà ở thuộc thôn P, xã T đến khu vực cầu S1 thuộc thôn X, xã T, huyện A, tỉnh B tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây H mua được 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ. Mua xong, H cất túi ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi bộ về. Khi H đang đi bộ trên đoạn đường thuộc thôn X, xã T thì bị tổ công tác Công an xã Thụy Việt phối hợp Công an xã Thái Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu H dừng lại kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1, H tự giác giao nộp 01 túi nilon trong suốt có mép gờ cài viền màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt ở túi quần bên trái phía trước H đang mặc. H khai đó là ma túy loại Methamphetamine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng đồng thời đưa H cùng vật chứng về Ủy ban nhân dân xã Thái Phúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H không quản lý và thu giữ gì liên quan đến ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 708/KL-KTHS ngày 28/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Vật chứng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2262 gam (không phẩy hai nghìn hai trăm sáu mươi hai gam). *Methamphetamine STT: 247, Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-Cp ngày 25/8/2022 của Chính phủ"* . Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSTT ngày 15/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, phạt bổ sung từ 3 triệu đến 5 triệu đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1864gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 708/KL-KTHS của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo

nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Thụy Việt, Công an xã Thái Phúc, Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Thụy Việt lập ngày 24/5/2024; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1; Bản kết luận giám định số 708/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 24/5/2024, tại khu vực đường thôn X, xã T, huyện A, tỉnh B, Nguyễn Xuân H có hành vi cất giấu trái phép 0,2262 gam ma túy, loại Methamphetamine ở túi quần bên trái phía trước H đang mặc mục đích để sử dụng cho bản thân, bị tổ công tác Công an xã Thụy Việt phối hợp cùng Công an xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp mua về và cất giữ trong người để sử dụng cho bản thân với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện được sự coi thường pháp luật, do đó cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt bị cáo mức áp thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo đã từng bị xét xử về tội ma túy mà còn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 0,1864 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 708/KL-KTHS của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Xuân H khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng ở khu vực cầu S1 thuộc thôn X, xã T, huyện A nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/5/2024, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1864 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 708/KL-KTHS của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 16/8/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Xuân H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/8/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- CQĐT, CQ THAHS Công an huyện Thái Thụy;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10, PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Xuân Quỳnh